TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-DS	*Thường Tín, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank)

Địa chỉ: số 170 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theopháp luật: Ông Đào Mạnh Kháng – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Hải – Nhân viên xử lý nợ; theo Giấy ủy quyền số 724/UQ-TGĐ.18 ngày 14/6/2018.

* ***Bị đơn***: Ông Phạm Gia Đ , sinh năm 1980

Bà Phạm Thị H g, sinh năm 1983

Địa chỉ: …., huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Phạm Gia K , sinh năm

Bà Bùi Thị H , sinh năm 1980

Chị Phạm Thị N , sinh năm 2000

Địa chỉ: ……, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H vay vốn tại ABBank – Chi nhánh Hà Nộitheo 02 Hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

+ Hợp đồng tín dụng (Trung & dài hạn) số 2701/15/TD-TT/II.19 ngày 24/6/2015 với nội dung như sau:

- Số tiền cho vay: 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng);
- Mục đích vay: Vay xây dựng sửa chữa nhà;
- Thời hạn vay: 120 tháng kể từ ngày rút tiền vay lần đầu;
- Lãi suất vay: 8.5%/năm tính từ ngày nhận nợ đầu tiên;
- Kỳ hạn thay đổi lãi suất: Ngay khi ABBANK thông báo thay đổi lãi suất;
- Lãi suất sẽ được thay đổi trên tổng toàn bộ dư nợ hiện có của HĐTD;
- Lãi suất nợ quá hạn = 150% lãi suất trong hạn.

+ Hợp đồng tín dụng (Trung & dài hạn) số 102/16/HĐTD/II.19 ngày 05/5/2016 với nội dung như sau:

- Số tiền cho vay: 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng);
- Mục đích vay: Vay tiêu dùng có tài sản đảm bảo;
- Thời hạn vay: 120 tháng kể từ ngày rút tiền vay lần đầu;
- Lãi suất vay: 10%/năm tính từ ngày nhận nợ đầu tiên;
- Kỳ hạn thay đổi lãi suất: Ngay khi ABBANK thông báo thay đổi lãi suất;
- Lãi suất sẽ được thay đổi trên tổng toàn bộ dư nợ hiện có của HĐTD;
- Lãi suất nợ quá hạn = 150% lãi suất trong hạn.

Tính đến ngày 20/8/2018, ông Phạm Gia Đ và bà Phạm Thị H còn nợ ABBANK tổng số tiền: 900.309.118 đồng (*Chín trăm triệu, ba trăm linh chín nghìn, một trăm mười tám đồng*), trong đó nợ gốc là 758.756.000 đồng, nợ lãi là 141.553.118 đồng

2.2.Trong vòng 09 (chín) tháng kể từ ngày có Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực, vợ chồng ông Phạm Gia Đ và bà Phạm Thị H g phải thanh toán hết trả cho Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank)số tiền tạm tính đến ngày 20/8/2018, khoản tiền là: 900.309.118 đồng (Bằng chữ: *Chín trăm triệu, ba trăm linh chín nghìn, một trăm mười tám đồng*), trong đó: nợ gốc: 758.756.000 đồng; nợ lãi là 141.553.118 đồng. Cụ thể: trong 08 (tám) tháng đầu tiên, mỗi tháng ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng ABBank số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng chẵn*), số tiền còn lại thanh toán hết toàn bộ trong tháng thứ 09 (chín).

Kể từ ngày 21/8/2018ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng (Trung & dài hạn) số 2701/15/TD-TT/II.19 ngày 24/6/2015 và Hợp đồng tín dụng (Trung & dài hạn) số 102/16/HĐTD/II.19 ngày 05/5/2016cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Nếu ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ các khoản tiền nêu trên và tiền lãi phát sinhthì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản đảm bảo làtoàn bộ Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 37, tờ bản đồ số 6, diện tích 222m^2, mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, thời hạn sử dụng lâu dài tại địa chỉ: Thôn Nỏ Bạn, xã Vân Tảo, huyện Thường Tín, Hà Nội *(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AN 129792, số vào sổ cấp GCN: 001814/VT, do UBND huyện Thường Tín, Hà Nội cấp ngày 31/12/2009 cho ông Phạm Gia Khoa và em trai là ông Phạm Gia Đ)*.

2.4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H với Ngân hàng TMCP An Bình. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H với Ngân hàng TMCP An Bình thì ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho ABBank.

2.5. Án phí: Ông Phạm Gia Đ , bà Phạm Thị H tự nguyện nộp toàn bộán phí dân sự sơ thẩm.

Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ôngPhạm Gia Đ , bà Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.500.000 đồng *(Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank)số tiền 19.000.000 đồng*(Mười chín triệu đồng chẵn)*tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2015/0006900 ngày 23 tháng 07 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn